

**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN
CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1082 /BC-TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả triển khai Đề án 06/CP tháng 5/2024
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 6/2024**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Tổ Công tác kính báo cáo đồng chí Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án 06/CP tháng 5/2024 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 6/2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 4/2024 (Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024), trong đó, chỉ đạo 07 nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06/CP. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương, phục vụ người dân, doanh nghiệp (Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024). Chủ trì Phiên họp thứ 8 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số chỉ đạo 17 nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06/CP; tham dự sự kiện ngày chuyển đổi số của ngành ngân hàng năm 2024; định hướng chỉ đạo “5 tăng”, 5 “giảm”, “5 tăng tốc bút phá”.

1.2. Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang chủ trì Phiên họp chuyên đề của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ về đánh giá tình hình triển khai thực hiện VNeID và giải pháp chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (ngày 03/5/2024). Chủ trì phiên họp trực tuyến với 03 bộ và 08 địa phương¹ về công tác cải cách thủ tục hành chính.

2. Vai trò thường trực của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ

2.1. Bộ Công an

(1) Đồng chí Bộ trưởng Tô Lâm, Tổ trưởng Tổ Công tác đã chủ trì Hội nghị giao ban Tổ công tác Đề án 06/CP tháng 5/2024 (vào ngày 13/5/2024) với các thành viên Tổ công tác và lãnh đạo các Bộ, cơ quan có liên quan. Làm việc với Thành ủy Hải Phòng và Tỉnh ủy Hải Dương về công tác đảm bảo an ninh trật tự gắn với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; đồng thời thúc đẩy triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06/CP vào ngày 8/5/2024.

(2) Đồng chí Tổ phó Thường trực: Đã trực tiếp làm việc với Bộ Tài chính và các bộ ngành để đánh giá quá trình chuẩn bị các điều kiện sơ kết 01 năm triển khai Chỉ thị 18/CT-TTg, ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Có văn bản

¹ Ngoại giao, Quốc phòng, Thông tin và Truyền thông; Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Quảng Ninh, Hải Dương, Tây Ninh

đôn đốc 12 bộ, ngành khẩn trương giải quyết các nhiệm vụ chậm tiến độ theo lộ trình Đề án 06/CP, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác và tổ chức triển khai những nhiệm vụ cấp bách trong thời gian tới (văn bản số 1727/TCTTKĐA ngày 21/5/2024).

(3) Tổ công tác đã tổ chức họp chuyên đề với 08 Bộ, ngành² để thảo luận các nhóm vấn đề về: pháp lý của Đề án 06/CP; đồng bộ dữ liệu phục vụ triển khai Luật căn cước; xây dựng các Đề án để kết nối Đề án 06/CP thúc đẩy chuyển đổi số; các nhóm nhiệm vụ trong triển khai Trung tâm dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết số 175 (ngày 24/05/2024).

(4) Cơ quan Thường trực Bộ Công an (C06) làm việc với các đơn vị nghiệp vụ thuộc: Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông để thống nhất triển khai giải pháp định danh số nhà; làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Tài chính để thống nhất giải pháp định danh tàu thuyền; làm việc với các đơn vị thuộc Bộ thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để thống nhất giải pháp làm sạch dữ liệu thuế bao di động, dữ liệu tài khoản ngân hàng. Dự thảo Kế hoạch phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong triển khai Đề án 06. Tổ chức Hội nghị tập huấn toàn quốc Luật căn cước dưới hình thức trực tuyến đến cấp xã. Chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ thông tin, số liệu dân cư từ hệ thống Trung tâm giám sát, chỉ đạo điều hành của Bộ Công an cho Trung tâm IOC của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trước mắt triển khai đối với những địa phương đảm bảo các điều kiện tại Công văn số 1552/BTTTT-THH, Công văn số 708/BTTTT-CATTT, Công văn số 761/VPCP-KSTT về kết nối, chia sẻ.

Tiếp nối thành công của cuộc thi “*Dữ liệu cuộc sống – Data for life*” năm 2023, Bộ Công an (C06) đã xây dựng Kế hoạch phối hợp Ban khoa giáo Đài truyền hình Việt Nam (VTV2), trường Công nghệ thông tin và truyền thông – Đại học Bách khoa Việt Nam, Báo điện tử VnEpress tổ chức cuộc thi “*Dữ liệu cuộc sống – Data for life*” năm 2024, dự kiến tổ chức trong tháng 6/2024.

2.2. Văn phòng Chính phủ: Tham mưu ban hành 01 Công văn chỉ đạo³ của Phó Thủ tướng Chính phủ; 03 Thông báo kết luận⁴ của Phó Thủ tướng Chính phủ; thẩm tra và trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định; phát hành 29 văn bản hướng dẫn, đôn đốc, tham gia ý kiến gửi các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

3. Các Bộ, ngành tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong tháng 5/2024, điển hình như: Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh 86) đã chủ

² Gồm: Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp

³ Công văn số 295/TTg-KSTT ngày 09/5/2024 của Phó Thủ tướng Chính phủ về việc góp ý đối với dự thảo quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu Lý lịch Tư pháp.

⁴ Gồm: TBKL số 191/TB-VPCP ngày 03/5/2024 của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang về tại cuộc họp ngày 23/4/2024 về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; TBKL số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024 về kết luận Phiên họp chuyên đề Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ về đánh giá tình hình triển khai thực hiện VNeID và giải pháp chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; TBKL số 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024 về Thông báo Kết luận Phiên họp lần thứ 8 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

trì, tổ chức cuộc họp với Bộ Công an để tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong triển khai Đề án 06/CP tại Bộ Quốc phòng (ngày 10/5/2024). Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã tổ chức Hội nghị “Ngày chuyển đổi số” ngành Ngân hàng năm 2024 với chủ đề “Mở rộng kết nối và phát triển hệ sinh thái số” (ngày 08/5/2024). Bộ Tư pháp triển khai Kế hoạch phát động đợt thi đua chuyên đề về việc đẩy nhanh tiến độ số hóa sổ hộ tịch ở các địa phương, phần đầu “về đích sớm” trong Quý III/2024. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tổ chức buổi làm việc với Bộ Công an và đoàn công tác tỉnh Đồng Nai để học tập, trao đổi kinh nghiệm triển khai Đề án 06/CP, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu với Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang chủ trì Hội nghị chuyên đề “Thúc đẩy số hóa ngành nông nghiệp” (ngày 14/5/2024)...

4. Theo chỉ đạo của Chính phủ và của Tổ công tác giao 06 địa phương (TP Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh, Bình Dương) nghiên cứu 17 mô hình của TP Hà Nội để triển khai, đến nay, đã có 05 địa phương đăng ký, triển khai tại địa phương mình (TP. Hồ Chí Minh đăng ký 15 mô hình; tỉnh Quảng Ninh, Bình Dương, Thừa Thiên Huế đăng ký triển khai 11 mô hình; tỉnh Kiên Giang đăng ký triển khai 08 mô hình). Đặc biệt, bên cạnh 17 mô hình đã triển khai, Thành phố Hà Nội đã đăng ký bổ sung 02 mô hình⁵.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC VÀ TIỆN ÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Về hoàn thiện thể chế

(1) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia (Nghị định 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024) và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số (Nghị định số 48/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024).

- Ban hành hướng dẫn xác định chi phí phần mềm nội bộ thay thế văn bản số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/8/2011 về hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ (Quyết định số 671/QĐ-BTTTT ngày 26/4/2024).

(2) Văn phòng Chính phủ đã ban hành văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp (văn bản số 3147/VPCP-KSTT ngày 09/5/2024).

(3) Bộ Công an đã ban hành 04 Thông tư: Thông tư quy định mẫu thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước (Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024), Thông tư quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật căn cước (Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024), Thông tư Quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước (Thông tư số 18/2024/TT-

⁵ Gồm: (1) Thí điểm sử dụng tài khoản giao thông để thu phí đỗ xe tại Hà Nội. (2) Triển khai ứng dụng quản lý cảnh báo cháy gắn với xác thực định danh số nhà và thí điểm quy trình điện tử liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giữa cơ quan công chứng – văn phòng đăng ký đất đai – thuế trong quá trình triển khai thí điểm

BCA ngày 15/5/2024), Thông tư Quy định về công tác tàng thư căn cước, cư trú (Thông tư số 19/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024).

(4) Đối với Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông: Văn phòng Chính phủ đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp báo cáo Lãnh đạo Chính phủ cho phép xin ý kiến thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định. Hiện đã có 5/26 ý kiến của Thành viên Chính phủ nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định.

(5) Đối với Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản, mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc: Trên cơ sở thẩm định của Bộ Tư pháp và ý kiến tham gia của 38 bộ, ngành, cơ quan ngang bộ và 53 địa phương, Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị định và có Tờ trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét (Tờ trình số 96/TTr-BTC ngày 03/5/2024).

(6) Nhiệm vụ xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sửa dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước: Bộ Thông tin và Truyền thông đang tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (báo cáo số 109/BCTĐ-BTP ngày 20/5/2024), hoàn thiện dự thảo Nghị định trước khi trình Chính phủ xem xét, ban hành.

2. Nhóm tiện ích giải quyết thủ TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

2.1. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Kết quả thực hiện 19 nghị quyết chuyên đề đơn giản hóa thủ tục hành chính: Trong tháng, có 03 Bộ (Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Giáo dục và Đào tạo) trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định và ban hành theo thẩm quyền 01 Thông tư để thực hiện phương án đơn giản hóa 18 TTHC. Đến nay, các bộ, ngành đã đơn giản hóa 765/1.086 TTHC được giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư (đạt tỷ lệ 71%, tăng 18 TTHC so với tháng 4/2024).

- Về chỉ tiêu đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Trong tháng, 03 bộ có điểm Khá⁶, 05 bộ, ngành có điểm đánh giá Trung bình⁷; 10 địa phương có điểm đánh giá Tốt⁸, 46 địa phương có điểm Khá.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ, ngành đạt 49,33%, tại các địa phương đạt 55,34%; tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng tại các Bộ, ngành đạt 49,35%, tại các địa phương đạt 60,85%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các Bộ, ngành đạt 1,16%, tại các địa phương đạt 10,87%.

⁶ Gồm: Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương

⁷ Gồm: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

⁸ Gồm: Cà Mau, Bình Định, Thái Nguyên, Hưng Yên, Lâm Đồng, Bình Dương, Cần Thơ, Nam Định, Bắc Giang, Hà Giang

2.2. Kết quả thực hiện dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06

- Đã hoàn thành tích hợp, cung cấp 43/76 TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia quy định tại các văn bản Quyết định 06/QĐ-TTg, Quyết định 442/QĐ-TTg và Quyết định 206/QĐ-TTg. Một số thủ tục hành chính có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao như: Thông báo lưu trú (99,98%), Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (86,97%), Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (90,6%)... Đối với 02 dịch vụ công liên thông: đến ngày 18/5/2024, đã thu nhận 956.317 hồ sơ liên thông khai sinh (*tăng 131.098 hồ sơ so với tháng 4/2024*); 214.323 hồ sơ liên thông khai tử (*tăng 37.029 hồ sơ so với tháng 4/2024*); trong đó, có một số địa phương có số lượng hồ sơ phát sinh lớn như: TP. Hà Nội, Nghệ An, Thanh Hóa, Nam Định.

- Tại kỳ họp thứ 15 vào ngày 19/5/2024, Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã **thông qua chính sách áp dụng mức phí “không đồng”** đối với 5 TTHC thực hiện trên môi trường điện tử: hộ tịch; cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; đăng ký kinh doanh; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy phép xây dựng. Có hiệu lực từ 29/5/2024 đến 31/12/2025.

Về chuẩn bị các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng năm 2024, từ ngày 02/5/2024 đến ngày 08/5/2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức cho các thí sinh đăng ký thi, kết quả: đã có **1.070.943** thí sinh ĐKDT thành công, trong đó có 1.014.458 thí sinh đăng ký trực tuyến (*chiếm 94,73% tổng số thí sinh đã đăng ký, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2023*).

3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

3.1. Kết quả triển khai các giải pháp truy thu thuế: Bộ Tài chính tiếp tục đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách. Tính đến ngày 17/5/2024 có 59.674 doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền thành công với số lượng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền là 415,3 triệu hóa đơn.

Bộ Công an (C06) phối hợp với Ngân hàng HDBank xây dựng lộ trình triển khai thí điểm tại 01 cơ sở y tế tuyến tỉnh/ Thành phố và 01 Cơ sở y tế tuyến quận, huyện dự kiến từ 01/6/2024 đến 15/6/2024 với 1001 Kiosk thông minh cho 20 bệnh viện tuyến trung ương; 63 bệnh viện tuyến tỉnh, 707 bệnh viện tuyến huyện, 20 bệnh viện ngành.

3.2. Về thanh toán không dùng tiền mặt

(1) *Chi trả chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt:* Qua theo dõi của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tính đến ngày 24/5/2024, trên toàn quốc có 5.030.492 người hưởng chính sách ASXH, trong đó:

+ Tổng số đối tượng đã thực hiện rà soát: 4.863.149 người. Có 31 địa phương có tỷ lệ rà soát đối tượng trên tổng số đối tượng trên địa bàn đạt 100%.

+ Tổng số đối tượng đã có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản: 2.241.080 người. Tổng số đối tượng đã nhận trợ cấp qua tài khoản: 1.693.485 người với tổng số kinh phí đã thực hiện chi trả qua tài khoản là 5.814.186.752 nghìn đồng.

(2) *Chi trả lương hưu*: Bộ Công an và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã ký kết quy trình phối hợp số 2286/C06-TCKT về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, triển khai tới các địa phương. Một số địa phương đã đạt được kết quả tích cực như: tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai thực hiện trên toàn tỉnh, trong đó, **BHXH thị xã Hồng Lĩnh là BHXH cấp huyện đầu tiên phối hợp cùng lực lượng Công an hoàn thành 100% người hưởng lương hưu và trợ cấp qua ATM.**

4. Về phát triển công dân số

4.1. Đến nay, Bộ Công an đã cấp trên **86,2 triệu** thẻ CCCD gắn chip và thu nhận trên **75,7 triệu** hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt trên **54,34 triệu** tài khoản (*tỷ lệ kích hoạt trên tổng số hồ sơ thu nhận đạt 71,78%*).

4.2. Đối với 08 tiện ích trên VNeID đã công bố vào ngày 25/01/2024 và được người dân hưởng ứng sử dụng, trung bình 01 ngày có hơn 1,5 triệu lượt truy cập vào VNeID, trong đó, một số tiện ích có người dùng cao, như: Dịch vụ công thông báo lưu trú: 237.522 lượt; Kiến nghị, phản ánh về ANAT: 4.264 lượt; Thông báo, phổ biến chính sách pháp luật mới cho công dân: 9,2 triệu lượt; Tích hợp 829 tài khoản an sinh xã hội của người dân trên ứng dụng VNeID...

4.3. Trong tháng, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Tư pháp, TP Hà Nội, tỉnh Thừa Thiên Huế chính thức triển khai thí điểm cấp phiếu Lý lịch Tư pháp trên VNeID từ ngày 22/4/2024 và được người dân hưởng ứng tích cực. Tính đến ngày 18/5/2024 tại tỉnh Thừa Thiên Huế đã tiếp nhận 1.574 hồ sơ (*trong đó có 1.102 hồ sơ trên VNeID – chiếm 70,01%*), tại TP. Hà Nội đã tiếp nhận 7.190 hồ sơ (*trong đó có 3.370 hồ sơ trên VNeID – chiếm 46,87%*). **Đặc biệt, Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 11/2024/NO-HĐND hỗ trợ 100% phí cấp Lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID đối với công dân Việt Nam thường trú trên địa bàn Thành phố Hà Nội có tài khoản VNeID mức độ 2.** Với nhu cầu 2,6 triệu Phiếu lý lịch tư pháp hàng năm, dự kiến tiết kiệm khoảng 637 tỷ đồng mỗi năm.

5. Về triển khai các mô hình điểm tại các địa phương

5.1. Thành phố Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh triển khai 19 mô hình điểm, nổi bật là: ⁽¹⁾ *Số sức khỏe điện tử*: Có 1,58 triệu người dân được tạo lập với 48/48 trường thông tin theo QĐ số 4026 của Bộ Y tế và 66/73 thông tin theo Quyết định số 110/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội (*tăng thêm khoảng 20 nghìn đối tượng có dữ liệu được tạo lập đủ 48 trường thông tin so với tháng 4/2024*); ⁽²⁾ *Triển khai Kiosk khám sức khỏe*: trung bình hơn 1.600 lượt tiếp đón qua các Kiosk/ 01 ngày. Hiện tiếp tục triển khai tại Bệnh viện Hòe Nhai và bệnh viện Ba Vì. ⁽³⁾ *Triển khai thí điểm thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe tĩnh trên địa bàn Thành phố*: tại quận Hoàn Kiếm: trung bình có 87,56% không dùng tiền mặt để gửi phương tiện ô tô và trung bình 68% không dùng tiền mặt để gửi xe máy; quận Tây Hồ có 100% thanh toán không tiền mặt (ô tô và xe máy) với 13.089 lượt với số tiền 354.611.008 đ. ⁽⁴⁾ *Thu thuế khoán hộ kinh doanh*: Lũy kế đến thời điểm tháng 04/2024, quản lý 212.523 hộ kinh doanh có trạng thái đang hoạt động; truy thu thuế lũy kế từ tháng 01/2024 đến tháng 04/2024 là **1,1 nghìn tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm 2023.**

5.2. Kết quả triển khai 44 mô hình điểm nổi bật của một số địa phương: (1) **Tỉnh Tiền Giang** triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe cho công dân đăng ký thi cấp giấy phép lái xe mô tô A1 và triển khai thí điểm mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử. (2) **Tỉnh Hà Tĩnh** triển khai tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần thúc đẩy hoạt động du lịch, dịch vụ, phát triển kinh tế - xã hội. (3) **Tỉnh Lào Cai** triển khai hệ thống quản lý trường học, xác thực thông tin giáo viên và học sinh, cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học tại 39/39 trường học trên địa bàn tỉnh. (4) **Tỉnh Kiên Giang** triển khai thí điểm học bạ số cấp tiểu học; đồng thời sử dụng tài khoản VNeID là tài khoản duy nhất để thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành trước 08 ngày so với lộ trình đề ra...

6. Về kết nối, xác thực và chuẩn hóa dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu khác

(1) Bộ Công an: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối với 18 bộ, ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước (EVN), 03 doanh nghiệp viễn thông và 63 địa phương. Tiếp nhận 1.560.409.405 yêu cầu để tra cứu, xác thực thông tin (*tăng hơn 16 triệu yêu cầu so với tháng 4/2024*); 668.953.465 yêu cầu đồng bộ thông tin, đồng bộ thành công 279.841.347 thông tin công dân vào dữ liệu dân cư.

(2) Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện xác thực và định danh được trên 24,55/25 triệu hồ sơ điện tử công dân là giáo viên và học sinh. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành việc nghiên cứu, thử nghiệm tích hợp CSDL ngành và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ với Hệ thống định danh và xác thực điện tử ở môi trường thử nghiệm, sẵn sàng triển khai tích hợp khi được cho phép kết nối chính thức.

(3) Thực hiện Kế hoạch phối hợp số 8790/KHPH-QLHC-UBCK ngày 24/11/2023 giữa Bộ Công an (C06) và Bộ Tài chính (Ủy ban chứng khoán nhà nước), Bộ Công an (C06) đã tiếp nhận và đối soát làm sạch dữ liệu đối với 13.366 dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán. Đồng thời, tiếp nhận 7.120.254 dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán. Hiện Bộ Công an (C06) đã hoàn thành làm sạch số dữ liệu này, dự kiến trả kết quả cho Tổng công ty lưu ký trong tháng 5/2024.

6. Về nguồn kinh phí

(1) *Đối với kinh phí triển khai Đề án 06*: Bộ Tài chính đã có văn bản số 4312/BTC-NSNN ngày 25/4/2024 hướng dẫn UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc sử dụng kinh phí thường xuyên trong mua sắm trang thiết bị, thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong triển khai Đề án 06/CP.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành hướng dẫn số 3141/BKHĐT-TH ngày 25/4/2024 xem xét điều chỉnh vốn đầu tư của các dự án chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân hoặc không còn nhu cầu sử dụng để cân đối cho các dự án thuộc nhiệm vụ của Đề án 06. Đồng thời, có Tờ trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nội dung đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 sang năm 2024 của các Bộ, cơ quan Trung ương (*Tờ trình số 299/TTr-BKHĐT ngày 3/5/2024*).

(2) *Đối với kinh phí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia:* Chính phủ đã có văn bản báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội thẩm tra đề xuất kinh phí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định (*Báo cáo số 07/BC-CP ngày 20/4/2024*). Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ý kiến, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ giao vốn kế hoạch năm 2024 theo quy định với tổng số vốn là 310 tỷ đồng cho Bộ Công an để phân bổ cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án Trung tâm thông tin dữ liệu quốc gia.

7. Tiến độ triển khai Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 về xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia

(1) Về xây dựng Luật Dữ liệu: Bộ Công an đã có Tờ trình số 119/TTr-BCA ngày 04/5/2024 trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Dữ liệu. Ngày 13/5/2024, Thường trực Chính phủ đã tổ chức họp để cho ý kiến với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Dữ liệu. Tại cuộc họp Thủ tướng Chính phủ và các đại biểu tham dự đã cơ bản nhất trí với (1) sự cần thiết của xây dựng luật; (2) nội dung của 04 chính sách trong hồ sơ luật; (3) thời gian dự kiến trình Quốc hội dự án luật. Đối với những ý kiến tham gia, Bộ Công an đã nghiên cứu, rà soát, tiếp thu để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, phục vụ cuộc họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 về chuyên đề pháp luật.

(2) Về xây dựng Chiến lược dữ liệu: Ngày 26/4/2024, Bộ Công an đã có Công văn 1449/BCA-C06 gửi các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xin ý kiến vào dự thảo Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(3) Về Quy chuẩn dữ liệu: Ngày 15/4/2024, Bộ Công an đã có văn bản số 1296/BCA-C06 gửi 115 đơn vị bộ, ngành, địa phương tham gia ý kiến vào quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp trao đổi với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Đến nay đã có 17 bộ, ngành, cơ quan và 16 địa phương có ý kiến tham gia; hiện Bộ Công an đang tiếp thu, tu chỉnh để hoàn thiện.

8. Về công tác tuyên truyền Đề án 06/CP: Các đơn vị hành chính, cơ quan nhà nước tại 3 cấp của 63 địa phương đang tích cực tuyên truyền, phổ biến đến người dân về những điểm mới của Luật Căn cước bằng nhiều hình thức khác nhau, điển hình như: *UBND tỉnh Nam Định* thực hiện 67.091 lượt tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến, Luật Căn cước, 10 điểm mới Luật Căn cước có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 trên Đài Phát thanh và Truyền hình Nam Định, Báo Nam Định, Trang thông tin điện tử Công an tỉnh, trang Zalo, fanpage Công an tỉnh Nam Định... *UBND tỉnh Điện Biên* tuyên truyền về kết quả chuyển đổi số, Đề án 06 trên ứng dụng Điện Biên Smart, kênh hành chính công tỉnh và các nền tảng xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Điện Biên Smart. Công an tỉnh Điện Biên đã xây dựng và phát sóng 170 tin bài thu hút 215.320 lượt tương tác, tiếp cận; 299 lượt chia sẻ; 321 lượt bình luận....

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Qua theo dõi đến ngày 18/5/2024, Đề án 06 còn 37 nhiệm vụ chậm tiến độ theo lộ trình, cụ thể: 19 nhiệm vụ của năm 2023 chuyển sang, 01 nhiệm vụ của tháng 01/2024 chuyển sang, 05 nhiệm vụ của tháng 3/2024 chuyển sang, 12 nhiệm vụ chậm muộn từ tháng 4 chuyển sang (*có Phụ lục chi tiết gửi kèm*), điển hình như:

1. Về pháp lý: Còn 04/63 địa phương (*Đắk Nông, Cần Thơ, Kiên Giang, Tây Ninh*) chưa ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về miễn, giảm phí, lệ phí; *chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo của Thủ tướng tại Chỉ thị 04/CT-TTg*. Tác động tới người dân không được hưởng lợi miễn giảm phí và không khuyến khích tăng tỷ lệ DVC trực tuyến. **Nguy cơ:** tác động tới người dân không được hưởng lợi miễn giảm phí, lệ phí và không khuyến khích tăng tỷ lệ DVC trực tuyến.

Nguyên nhân: Hiện nay các sở, ngành thuộc các địa phương trên đang rà soát để đề xuất mức miễn giảm phí, lệ phí thực hiện DVC trực tuyến để Sở Tài chính tập hợp, báo cáo UBND tỉnh đề xuất HĐND tỉnh.

2. Về giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) 06 Bộ, ngành⁹ chưa hoàn thành tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 06 TTHC theo Quyết định 422/QĐ-TTg và Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. **Nguy cơ:** người không được thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử mà phải thực hiện bằng phương thức truyền thống.

(2) 07 bộ, ngành¹⁰ chưa hoàn thành công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc, chậm tiến độ 03 tháng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023. **Nguy cơ:** Ảnh hưởng đến tiến độ chuyển hóa các TTHC lên môi trường điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp.

(3) Về chỉ tiêu đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ còn chưa đạt yêu cầu. Bộ Kế hoạch và Đầu tư và tỉnh Bạc Liêu có điểm đánh giá thấp nhất, dưới 30 điểm. Việc tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần còn rất hạn chế, 4 tháng đầu năm 2024 ở địa phương mới đạt 10,83% và ở bộ, ngành đạt 1,11% hồ sơ TTHC có tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa. **Nguy cơ,** năm 2025 sẽ không hoàn thành mục tiêu có 50% các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dữ liệu dân cư được cất giảm...

(4) Bộ Tài chính chưa hoàn thành hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (*phí, lệ phí, viện phí, học phí...*), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước, *chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo tại Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024*. **Nguy cơ:** các bộ, ngành liên quan (Y tế, Giáo dục, Tư pháp,...) không có cơ sở pháp lý để triển khai rà soát, hoàn phí cho công dân.

Nguyên nhân: Do đối tượng áp dụng rộng, cần xin ý kiến các đơn vị có liên quan. Bên cạnh đó, phạm vi hướng dẫn được quy định ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật, cần có thời gian rà soát đảm bảo nội dung của văn bản hướng dẫn không trái với văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.

⁹ Gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, Tập đoàn điện lực Việt Nam

¹⁰ Gồm: Ngoại giao, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Ủy ban dân tộc, Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

3. Về hạ tầng công nghệ thông tin

(1) Còn 11 bộ, ngành¹¹ chưa hoàn thành việc nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ đáp ứng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công. **Nguy cơ:** Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành không đảm bảo hoạt động thôn suốt, ảnh hưởng đến trải nghiệm sử dụng của người dân

(2) Còn 10 bộ, ngành¹² và 04 địa phương¹³ chưa hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

4. Về dữ liệu

(1) Bộ Giao thông vận tải chưa có giải pháp thực hiện định danh đối với hoạt động vận chuyển và cơ chế giám sát hoạt động vận chuyển, *chậm tiến độ 01 tháng theo chỉ đạo tại Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024*. **Nguyên nhân:** Hoạt động vận chuyển và cơ chế giám sát hoạt động vận chuyển liên quan đến phạm vi quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương, để đảm bảo xây dựng phương án khả thi, đúng yêu cầu, Bộ GTVT đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn nghiên cứu phương án triển khai, Bộ GTVT dự kiến báo cáo Tổ công tác trong tháng 5/2024.

(2) Bộ Công thương chưa có phương án thực hiện định danh thông tin sàn giao dịch TMĐT, cá nhân kinh doanh trên sàn giao dịch để thống nhất phương án quản lý, truy thu thuế, *chậm tiến độ 01 tháng theo chỉ đạo tại Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024*. **Nguy cơ:** không định danh được các đối tượng trên các sàn giao dịch điện tử, ảnh hưởng đến quá trình quản lý, truy thu thuế trên môi trường điện tử.

(3) Đến ngày 02/5/2024, còn 09 bộ, ngành và 04 địa phương¹⁴ có số lượng các trường thông tin trong hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức còn thấp so với yêu cầu của Bộ Nội vụ. **Nguy cơ:** ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành CSDLQG về cán bộ công chức viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của bộ, ngành khác

5. Về nguồn lực triển khai Đề án 06

(1) Bộ Tài chính

¹¹ Gồm: Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Dân tộc

¹² Gồm: Ngoại giao, Tài chính, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và công nghệ, Giáo dục và đào tạo, Công an, BHXH Việt Nam, Tập đoàn điện lực Việt Nam

¹³ Gồm: Bạc Liêu; Bắc Kạn; Đắk Nông; Phú Yên

¹⁴ Các bộ đạt dưới 20%: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Công thương, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Đại học Quốc gia Hà Nội; Các tỉnh: Quảng Trị (25%), Vĩnh Long (23%), Phú Thọ (17%), Bình Phước (12%)

- Chưa hoàn thành rà soát, lập phương án phân bổ tiếp các khoản chi của ngân sách Trung ương năm 2024 chưa phân bổ đầu năm cho các Bộ, cơ quan trung ương để thực hiện mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó có các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, chậm tiến độ 01 tháng theo chỉ đạo tại Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024. *Nguyên cơ:* Bộ, ngành, địa phương không được kịp thời bố trí kinh phí để đầu tư, mau sắm phục vụ triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

- Chưa hoàn thành báo cáo Chính phủ phương án bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương từ ngân sách Trung ương để thực hiện nhiệm vụ tăng cường quản lý đối với đất đai, phải hoàn thành trong tháng 4/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024. *Nguyên cơ:* làm chậm tiến độ của việc đo đạc, số hóa dữ liệu và các hoạt động quản lý đất đai của địa phương, ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(2) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa hoàn thành việc báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 cho các dự án thuộc Đề án 06, chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 05/3/2024. *Nguyên nhân* do các Bộ, ngành, địa phương chưa có đề xuất về việc điều chỉnh trong nội bộ các đơn vị, dẫn đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư không có căn cứ đề xuất.

6. Về nhóm nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 175

- Đối với dự án công nghệ thông tin cho Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1: Bộ Công an đã có công văn số 2463/TCTTKĐA, ngày 28/3/2024 đề nghị các bộ, ngành tham gia ý kiến các mô hình nghiệp vụ dự kiến triển khai tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia (hạn trả lời ngày 02/4/2024). Tuy nhiên đến nay, còn Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có văn bản trả lời.

- Kiểm toán nhà nước chưa xây dựng phương án, lộ trình cụ thể để di chuyển hạ tầng cũ lên vùng dùng chung của Trung tâm dữ liệu quốc gia, *chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo tại Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024.*

- 10 đơn vị¹⁵ dự kiến tích hợp hệ thống vào nền tảng điện toán đám mây của Trung tâm dữ liệu quốc gia chưa xây dựng phương án, lộ trình di chuyển quyết định hình thức sử dụng dịch vụ điện toán đám mây của Trung tâm DLQG, *chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo tại Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024.*

Nguyên cơ: ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Đối với Đề án 06

1.1. Nhiệm vụ chung

¹⁵ Gồm: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Trung ương đoàn TNCS, Viện Hàn lâm khoa học và xã hội, Bộ Công thương, Bộ Y tế

(1) 07 bộ, ngành¹⁶ đề ra lộ trình hoàn thành công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc *theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 27/CT ngày 27/10/2023*.

(2) 10 bộ, ngành và 04 UBND địa phương¹⁷ đề ra lộ trình khẩn trương hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công *theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 27/CT ngày 27/10/2023*.

(3) 12 Bộ, ngành¹⁸ có Cơ sở dữ liệu chưa đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khẩn trương rà soát, triển khai các điều kiện đảm bảo kết nối, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu theo quy định của Luật căn cước để kết nối, làm sạch và đồng bộ với dữ liệu CSDL quốc gia về dân cư báo cáo về Tổ Công tác trong tháng 04/2024, đề xuất lộ trình kết nối để đảm bảo kết nối, khai thác và chia sẻ từ 01/7/2024 theo quy định của Luật căn cước, *lộ trình theo chỉ đạo tại Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024*.

(4) Các bộ, ngành địa phương khẩn trương rà soát các cổng dịch vụ công, các ứng dụng, hệ thống có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính tích hợp sử dụng tài khoản định danh điện tử trong thực hiện dịch vụ công, liên kết với dữ liệu tài khoản cũ *trước 01/7/2024*. Văn phòng Chính phủ đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành địa phương làm sạch tài khoản cũ của công dân trên cổng dịch vụ công các bộ, ngành, địa phương, *hoàn thành trước 01/7/2024*

1.2 Nhiệm vụ cụ thể

(1) **Bộ Công an:** ⁽¹⁾ Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo đúng mục đích, chống lộ lọt dữ liệu, *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024*. ⁽²⁾ ⁽⁴⁾ Cung cấp giải pháp định danh, xác thực điện tử của tổ chức trên VNeID và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương làm sạch tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/04/2024*. ⁽⁵⁾ Triển khai định danh, xác thực đối với tổ chức, doanh nghiệp, người nước ngoài trên VNeID trong Quý II năm 2024, *theo chỉ đạo tại Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024*.

(2) **Văn phòng Chính phủ:** ⁽¹⁾ Khẩn trương ban hành Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông theo trình tự, thủ tục rút gọn, *lộ trình theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-*

¹⁶ Gồm: Ngoại giao, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Ủy ban dân tộc, Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

¹⁷ Gồm: Công an, Ngoại giao, Tài chính, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và công nghệ, Giáo dục và đào tạo, BHXH Việt Nam, Tập đoàn điện lực Việt Nam; Bạc Liêu, Bắc Kạn, Đắk Nông, Phú Yên

¹⁸ Gồm: Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Công thương, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giao Thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội, Tổ chức cung cấp dịch vụ viễn thông.

TTg ngày 11/2/2024 trong tháng 5/2024. ⁽²⁾ Hoàn thiện tài liệu 01 mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024. ⁽³⁾ Phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Công an báo cáo Chính phủ tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm tình hình triển khai Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 và Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023, hoàn thành trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024. ⁽⁴⁾ Khẩn trương hoàn thành hạng mục Công Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp, trong đó có việc chuyển đổi tài khoản sang VNeID và đăng nhập một lần tới Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2024, theo chỉ đạo tại Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024.

(3) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: ⁽¹⁾ Khẩn trương phối hợp Văn phòng Chính phủ hoàn thành tích hợp, chính thức công bố nhóm TTHC Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế lên Cổng dịch vụ công quốc gia (hiện đã quá hạn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024). ⁽²⁾ Nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024. ⁽³⁾ Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương tổng hợp, báo cáo Chính phủ đề trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 tương ứng với số vốn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương chưa phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án đến ngày 15/5/2024 (không bao gồm số vốn dự kiến giao để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn của bộ, cơ quan trung ương chỉ có 01 dự án trong năm kế hoạch, vốn dự kiến bố trí cho nhiệm vụ, dự án đang trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025) để điều chuyển, bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khác có nhu cầu bổ sung vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nhiệm vụ, dự án, theo chỉ đạo tại Nghị quyết 65/NQ-CP ngày 06/5/2024.

(4) Bộ thông tin và Truyền thông: ⁽¹⁾ Khẩn trương hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện, hoàn thành trong tháng 5/2024. ⁽²⁾ Hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, hoàn thành trong tháng 5/2024. ⁽³⁾ Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; đồng thời có cơ chế, chính sách mới về đầu tư, về thuê dịch vụ công nghệ thông tin cho chuyển đổi số, ban hành và có hiệu lực trước 30/5/2024. ⁽⁴⁾ Nghiên cứu xây dựng, ban hành tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia, hoàn thành trong tháng 6/2024.

(5) Bộ Tài chính: ⁽¹⁾ Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản: mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc, *ban hành và có hiệu lực trước 30/5/2024.* ⁽²⁾ Nghiên cứu văn bản số 1812/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 25/3/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề đề xuất phương án bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương từ ngân sách Trung ương để thực hiện nhiệm vụ tăng cường quản lý đối với đất đai, *báo cáo Chính phủ trong tháng 5/2024.* ⁽³⁾ Rà soát, tổng hợp nhu cầu điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024 chưa phân bổ chi tiết của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trước ngày ngày 31/3/2024 để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định, *lộ trình theo chỉ đạo tại Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024.* ⁽⁴⁾ Nghiên cứu, quy định đối tượng phải triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, hộ kinh doanh theo phương pháp khoán có quy mô vừa (xác định theo tiêu chí số lao động) sử dụng thiết bị điện tử, máy tính tiền có kết nối với Cơ quan thuế trong quá trình sửa đổi Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020, *theo chỉ đạo tại Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024, báo cáo Tổ Công tác trong tháng 5/2024.* ⁽⁵⁾ Tập trung kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu của 100% thủ tục hành chính đang thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng dịch vụ công quốc gia tạo thuận lợi cho tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa; kiểm soát chặt chẽ thu thuế, chống thất thu thuế, hoàn thuế trên môi trường số, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2024.* ⁽⁶⁾ Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (*phí, lệ phí, viện phí, học phí...*), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước, *hoàn thành trong tháng 5/2024.*

(6) Bộ Xây dựng: ⁽¹⁾ Đẩy nhanh tiến độ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, *hoàn thành trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.* ⁽²⁾ Đẩy nhanh tiến độ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, *hoàn thành trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.*

(7) Bộ Giáo dục và Đào tạo: ⁽¹⁾ Xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ chung của năm 2024 trong đó triển khai thử nghiệm học bạ số cho học sinh tiểu học của 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời, phối hợp UBND thành phố Hà Nội, Bộ Công an (C06) tổ chức triển khai thí điểm Học bạ số trong tháng 05/2024 và đề xuất triển khai nhân rộng trên toàn quốc trong tháng 09/2024 để phục vụ năm học 2023-2024, *hoàn thành trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại*

Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024. ⁽²⁾ Tích hợp nội dung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng vào Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao (trong đó, xây dựng chương trình đào tạo riêng cho từng nhóm cán bộ - đào tạo bằng cả hình thức trực tiếp và trực tuyến), *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* ⁽³⁾ Hướng dẫn các địa phương, cơ sở giáo dục thực hiện tổng kết năm học 2023 - 2024; chuẩn bị kỹ các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2024, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Nghị quyết 65/NQ-CP ngày 06/5/2024*

(8) Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn việc kết nối, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, *báo cáo Tổ Công tác kết quả trong tháng 5/2024.*

(9) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: khẩn trương đồng bộ dữ liệu nghề cá quốc gia (*tàu đánh cá, chủ tàu và các thuyền viên trên tàu*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch dữ liệu; hoàn thành trước ngày 30/5/2024. Chuẩn bị hạ tầng và thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để liên thông dữ liệu đăng ký tàu cá, nhật ký khai thác thủy sản để khai báo lưu trú cho các thuyền viên, chủ tàu thuyền trên tàu cá; tích hợp sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập và thực hiện các thủ tục về đăng ký tàu cá, khai thác thủy sản; hoàn thành trước 01/7/2024.

(10) Bộ Y tế tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin sức khỏe điện tử trên VNeID. Từ đó, đánh giá kết quả, xây dựng Kế hoạch về lộ trình, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai nhân rộng toàn quốc trong tháng 6/2024. Quy định các nội dung thông tin trong sổ sức khỏe điện tử; nghiên cứu, trình Chính phủ quy định việc tích hợp thông tin sức khỏe trên ứng dụng VNeID trong quá trình xây dựng Nghị định quy định quản lý dữ liệu y tế; báo cáo Chính phủ về việc thí điểm các cơ sở khám bệnh chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm tế gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/4/2024.*

(11) Bộ Tư pháp: Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* Khắc phục những điểm nghẽn đối với các phần mềm nghiệp vụ phục vụ triển khai 02 dịch vụ công liên thông.

(12) Bộ Giao thông vận tải: Phối hợp với Bộ Công an khẩn trương hoàn thành việc đối soát, làm sạch dữ liệu giấy phép lái xe; cập nhật kịp thời dữ liệu về cấp mới, cấp đổi, bảo đảm dữ liệu giấy phép lái xe “đúng, đủ, sạch, sống” để người dân có thể sử dụng giấy phép lái xe trên ứng dụng VNeID thay cho việc phải mang theo giấy phép lái xe khi tham gia giao thông và phục vụ việc xử lý vi phạm hành chính về giao thông qua ứng dụng VneID, thu hồi, tước giấy phép lái xe trên môi trường điện tử, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Nghị quyết 65/NQ-CP ngày 06/5/2024.*

(13) Bộ Công thương xây dựng phương án thực hiện định danh thông tin sàn giao dịch TMĐT, cá nhân kinh doanh trên sàn giao dịch để thống nhất phương án quản lý, truy thu thuế, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024*

(14) Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai thí điểm hồ sơ sức khỏe điện tử tại 07 địa phương Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Ninh; thí điểm chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội phục vụ công tác quản lý nhà nước và lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/4/2024*.

(15) Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu và công bố các tiêu chuẩn liên quan đến Trung tâm dữ liệu quốc gia, *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024*.

(16) Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), các tập đoàn, doanh nghiệp viễn thông triển khai khắc phục tình trạng còn vùng lõm sóng và thiếu điện; chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty nghiên cứu, ứng dụng CSDLQG về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024*

(17) UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- UBND 04 địa phương (*Đắk Nông, Cần Thơ, Kiên Giang, Tây Ninh*) trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện, báo cáo kết quả về Tổ Công tác trong tháng 6/2024.

- UBND TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Ninh: Mở rộng việc triển khai thí điểm đối với hồ sơ sức khỏe điện tử; thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 6 năm 2024, *theo chỉ đạo tại Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/4/2024*

- UBND 63 địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 10 Điều 23 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để lưu giữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, *hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024*. Nghiên cứu 17 nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 Chính phủ triển khai trên địa bàn Thành phố Hà Nội kèm theo Báo cáo số 2551/TCTTKĐA ngày 01/4/2024 của Tổ công tác Đề án 06 để lựa chọn, tổ chức triển khai áp dụng phù hợp với tình hình địa bàn, thúc đẩy Đề án 06 gắn theo 05 nhóm (*pháp lý - hạ tầng - an ninh, an toàn - dữ liệu - nguồn lực*). Khẩn trương rà soát, triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí, *lộ trình hoàn thành theo chỉ đạo tại Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024*

2. Đối với nhóm nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 175/NQ-CP

(1) 16 Bộ, ngành đã ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 175 nghiên cứu, bổ sung cụ thể hóa lộ trình thực hiện, cán bộ thực hiện, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, đảm bảo đầy đủ các nhiệm vụ của Nghị quyết số 175 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ.

(2) 10 đơn vị¹⁹ dự kiến tích hợp hệ thống vào nền tảng điện toán đám mây của Trung tâm dữ liệu quốc gia phối hợp với đơn vị thường trực Bộ Công an (C06) để xây dựng phương án, lộ trình di chuyển quyết định hình thức sử dụng dịch vụ điện toán đám mây của Trung tâm dữ liệu quốc gia, gửi về Tổ công tác hoàn thành trong tháng 4/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024.

(3) Kiểm toán nhà nước dự kiến di chuyển hạ tầng cũ lên vùng dùng chung của Trung tâm dữ liệu quốc gia khẩn trương phối hợp Bộ Công an xây dựng phương án, lộ trình chi tiết chuyển hạ tầng, hoàn thành theo lộ trình tại Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024.

(4) 09 Bộ, ngành²⁰ khẩn trương xây dựng lộ trình thực hiện chi tiết đối với việc thực hiện số hóa dữ liệu có thông tin liên quan đến thực hiện DVC theo Đề án 06 và các dịch vụ công được người dân sử dụng nhiều nhất, báo cáo Tổ công tác kết quả trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024.

(5) Các bộ, ngành, địa phương rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong tháng 6/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tổ công tác kính báo cáo và đề xuất đồng chí Thủ tướng Chính phủ:

1. Để thực hiện ý kiến kết luận của đồng chí Thủ tướng tại Phiên họp lần thứ 8 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số:

(1) Đối với nội dung giao các bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng Đề án chuyển đổi số của bộ, cơ quan, địa phương, Bộ Công an đã chủ động nghiên cứu, dự thảo 11 tiêu Đề án liên quan đến 17 bộ, ngành để kết nối với Đề án 06, đề xuất đồng chí Thủ tướng Chính phủ giao 17 bộ, ngành nghiên cứu, báo cáo đề xuất lộ trình triển khai (theo sơ đồ gửi kèm).

(2) Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông sớm hoàn thiện và ban hành phương pháp, tiêu chí đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực tại Việt Nam, kết nối hệ thống đo lường các chỉ tiêu thống kê của Trung ương và địa phương. Báo cáo Chính phủ và Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP kết quả thực hiện trong tháng 6/2024

¹⁹ Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Trung ương đoàn TNCS, Viện Hàn lâm khoa học và xã hội, Bộ Công thương, Bộ Y tế

²⁰ Gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải; Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Tòa án nhân dân, Ban Tổ chức Trung ương.

2. Đề phục vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia

(1) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo Tổng cục thống kê đẩy nhanh phối hợp với Bộ Công an rà soát, đánh giá bộ chỉ tiêu thống kê quốc gia, thống nhất thông tin, dữ liệu cần thiết tạo lập trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, phục vụ công tác thống kê từ dữ liệu của các Bộ, ngành nhằm giảm thiểu công tác điều tra thống kê hiện nay.

(2) Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Căn cứ theo Nghị quyết số 185/NQ-CP của Chính phủ ngày 07/11/2023 về phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 10/2023).

(3) Giao Bộ Tài chính khẩn trương xây dựng lộ trình ban hành Nghị định, Thông tư hướng dẫn về Luật giá 2023 để làm căn cứ cho Bộ Công an xây dựng giá dịch vụ xác thực điện tử để triển khai từ 01/7/2024.

(4) Giao Bộ Công an phối hợp Văn phòng Chính phủ thống nhất giải pháp, lộ trình triển khai Cổng dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(5) Đề xuất đồng chí Thủ tướng Chính phủ bố trí thời gian, tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 30/5/2023 về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ và Công văn số 452/TTg-KSTT, ngày 23/5/2023 tháo gỡ các điểm nghẽn triển khai Đề án 06. Bố trí thời gian tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng triển khai Đề án 06/CP vào trung tuần tháng 7/2024 (sau phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2024).

Tô Công tác kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và xin ý kiến chỉ đạo. / *mm*

Nơi nhận: *mm*

- Như trên;
- PTTgCP Trần Lưu Quang (Đề báo cáo);
- Các đ. c Thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án;
- Văn phòng Bộ Công an (Đề theo dõi);
- Tổ Công tác các địa phương (Đề nghiên cứu);
- Lưu: VT, TCT(C06-TTDLDC). *mm*

KT. TÔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC



THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Thượng tướng Nguyễn Duy Ngọc

PHỤ LỤC
TIỆN ÍCH VÀ NHIỆM VỤ BỘ NGÀNH

STT	Bộ, ngành	Tiện ích	Nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Ghi chú
1	Bộ Quốc phòng	Định danh tàu thuyền	(1) Xây dựng hệ thống CSDL quản lý thông tin về hoạt động của phương tiện tàu thuyền, thuyền viên và hành khách trên tàu biển, phương tiện thủy nội địa		
			(2) Kết nối với CSDL nghề cá quốc gia, tàu biển VN, hệ thống giám sát hành trình tàu, thuyền		
		Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo	(1) Triển khai xây dựng trung tâm cấp quốc gia về lưu trữ dữ liệu lớn và tính toán hiệu năng nâng cao, tính toán đám mây, tính toán sương mù	Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/1/2021	
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Định danh tàu thuyền	(1) Xây dựng hệ thống CSDL nghề cá quốc gia		
			(2) Hoàn thiện hệ thống giám sát tàu cá		
			(3) Chia sẻ dữ liệu thông tin về tàu, chủ tàu, hải trình tàu cá cho Bộ Quốc phòng		
			(4) Chủ trì nghiên cứu giải pháp về thiết bị, công nghệ kết nối CSDL nghề cá QG, tàu biển VN, hệ thống giám sát hải trình tàu thuyền		
			(5) Kết nối CSDL dân cư, định danh thực hiện các TTHC liên quan khai thác thủy hải sản và liên thông khai báo lưu trú		
		(6) Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất giải pháp đầu tư xây dựng hệ thống phần mềm điều hành, chỉ huy đảm bảo an toàn, an ninh cấp độ 3 trở lên và đáp ứng nhu cầu quản lý hoạt động kiểm ngư về tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển		Đã tiếp thu bổ sung ý kiến của Bộ NN&PTNT	

		Sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp, đặc sản vùng miền	(1) DL về sản phẩm nông nghiệp, vùng sản xuất nông lâm nghiệp, nguồn gốc nông sản (2) DL đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, giám sát tàu cá (3) DL tình hình sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ nông nghiệp	Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024	Bộ NN&PTNT không chủ trì xây dựng sàn thương mại điện tử nhưng cần thực hiện các nhiệm vụ trên phục vụ triển khai được tiện ích này
3	Bộ Tài chính	Định danh tàu thuyền	(1) Kết nối CSDL thực hiện các TTHC về cấp phép vào, rời cảng biển, cảnh thủy nội địa		
		Chỉ thị 18 chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử	(1) Đồng bộ mã số thuế với CSDL dân cư, căn cước công dân	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	
4	Bộ Giao thông vận tải	Định danh tàu thuyền	(1) Xây dựng, nâng cấp các CSDL quản lý thông tin về tàu thuyền, thuyền viên (2) Thực hiện các TTHC về cấp phép cho tàu thuyền vào, rời cảng biển trên hệ thống một cửa quốc gia.	Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024	Đã tiếp thu ý kiến của Bộ GTVT
	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng địa chỉ số gắn với tọa độ	(1) Xây dựng CSDL về đất đai, quản lý đất đai gồm các thông tin về thửa đất, tọa độ đỉnh thửa, thông tin về giấy tờ liên quan đến thửa đất (sổ đỏ/sổ hồng), mã thửa đất. (2) Chủ trì thực hiện bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết về việc đăng ký đất đai, quản lý tài sản gắn liền với đất và xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai trong đó bổ sung 1 chương quy định về cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia		
5					

		Xây dựng Sàn giao dịch bất động sản	Xây dựng phát triển hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia, nền tảng bản đồ số quốc gia	Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024	
		Triển khai Dịch vụ công	(1) Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)	Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022	
6	Bộ Xây dựng	Xây dựng Sàn giao dịch bất động sản	(1) Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản		Đã tiếp thu ý kiến Bộ Xây dựng
7	Bộ Công thương	Chỉ thị 18 chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử	Quản lý, giám sát hoạt động của các nền tảng thương mại điện tử		Căn cứ khoản 5 - mục V - Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022
		Sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp, đặc sản vùng miền	(1) Tổ chức thực hiện việc thu thập, phát triển dữ liệu trong lĩnh vực thương mại điện tử (2) DL về ngành điện, năng lượng	Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024	Đã tiếp thu điều chỉnh mục (1)

8	Bộ Kế hoạch và đầu tư	Chỉ thị 18 chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử	4 (1) Cấp tài khoản định danh tổ chức hoạt động thương mại điện tử	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	
		Xây dựng Sàn giao dịch việc làm	(1) Xây dựng CSDL Doanh nghiệp	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/2/2024	
		Phát triển kinh tế đêm	(1) Ban hành Thông tư hướng dẫn thống kê các hoạt động kinh tế đêm	Quyết định số 1129/QĐ-TTg	
		Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo	(1) Xây dựng cơ chế đặc thù cho các trung tâm đổi mới sáng tạo để thu hút các quỹ đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo về TTNT ở Việt Nam	QĐ số 127/QĐ-TTg ngày 26/1/2021	
		Triển khai Dịch vụ công	(1) Nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế	- Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 - Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2024	
9	Bộ Thông tin và Truyền thông	Chỉ thị 18 chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử	(1) Phối hợp với Bộ Tài chính trao đổi thông tin để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, đối chiếu thông tin đối với hoạt động TMĐT, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam		Đã tiếp thu ý kiến Bộ TTTT
		Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo	(1) Xây dựng, hoàn thiện bổ sung các văn bản pháp luật về giao dịch điện tử, thiết lập và chia sẻ dữ liệu (2) Hình thành nền tảng dữ liệu và tính toán	QĐ số 127/QĐ-TTg ngày 26/1/2021	
		Xây dựng địa chỉ số gắn với tọa độ	(1) Ban hành Tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia gắn với tọa độ		

10	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng Sàn giao dịch việc làm	(1) CSDL ngành giáo dục, ⁵ đào tạo (chuyên ngành đào tạo, dữ liệu học sinh, sinh viên các trường học, đề tài nghiên cứu đại học)	Nghị quyết 124/NQ-CP ngày 07/8/2023; Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022	Đã tiếp thu ý kiến Bộ GDĐT
			(2) Xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý		
11	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Xây dựng Sàn giao dịch việc làm	(1) Xây dựng CSDL người lao động	Nghị quyết 124/NQ-CP ngày 07/8/2023	
		Triển khai Dịch vụ công	(2) Số hóa, xây dựng dữ liệu An sinh xã hội		
			(1) Thăm viếng mộ liệt sĩ (cấp giấy giới thiệu và thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ)	Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm	
12	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Xây dựng Sàn giao dịch việc làm	(1) Xây dựng CSDL quốc gia về Bảo hiểm		
13	Bộ Y tế	Xây dựng Sàn giao dịch việc làm	(1) Triển khai các nền tảng số (hỗ trợ chữa bệnh từ xa, quản lý tiêm chủng, quản lý bệnh viện, hồ sơ bệnh án điện tử)		
			(2) DL lớn về triệu chứng lâm sàng các loại bệnh		
14	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Du lịch thông minh	(1) Triển khai ứng dụng du lịch thông minh và thẻ du lịch thông minh	Quyết định 1129/QĐ-TTg; Quyết định 553/QĐ-TCDL	
			(2) Thúc đẩy sử dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ khách du lịch, doanh nghiệp		
		Sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp, đặc sản vùng miền	(1) Số hóa, xây dựng dữ liệu về làng văn hóa, không gian văn hóa	Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024	
			(2) Số hóa, tạo lập dữ liệu di sản văn hóa, di tích quốc gia, khách du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch		
		Phát triển kinh tế đêm	(1) CSDL hỗ trợ và quản lý hoạt động du lịch đêm	Quyết định 1894/QĐ-BVHTTDL	

15	Bộ Tư pháp	Xây dựng Sàn giao dịch bất động sản	(1) Xây dựng DL về hộ tịch, thôi quốc tịch, thi hành án dân sự, công chứng tập trung, xử lý vi phạm hành chính	Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022	
		Triển khai Dịch vụ công	(1) Thu, nộp tạm ứng án phí, lệ phí tòa án		
16	Ngân hàng Nhà nước	Ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử góp phần chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng	(1) Kết nối, khai thác CSDLQG về DC trong quản lý nhà nước về phòng chống rửa tiền	Kế hoạch 01/BCA-NHNN giữa Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước	
			(2) Kết nối, khai thác CSDLQG về DC làm sạch thông tin khách hàng vay tín dụng		
			(3) Làm sạch dữ liệu khách hàng mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng		
			(4) Triển khai xác thực thông tin của thẻ CCCD phục vụ nghiệp vụ tại tổ chức tín dụng		
			(5) Sử dụng VNeID để thực hiện việc định danh, xác thực khách hàng trực tuyến		
			(6) Xác thực trực tuyến thông tin tín dụng quốc gia với CSDLQG về DC		
			(7) Chấm điểm tín dụng và cho vay tín chấp		
17	Bộ Khoa học và Công nghệ	Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo	(1) Xây dựng, hoàn thiện bổ sung các văn bản pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ liên quan trí tuệ nhân tạo	QĐ số 127/QĐ-TTg ngày 26/1/2021	
			(2) Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	Nghị quyết 185/NQ-CP ngày 07/11/2023	
18	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Triển khai Dịch vụ công	(1) Mở rộng việc kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện còn lại (ngoài 02 dịch vụ đã hoàn thành: Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V); Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện)	Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022	

19	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Triển khai Dịch vụ công	7 Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) tại Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022	
20	Địa phương	Mô hình điểm tại tỉnh, thành phố có đảo	(1) Triển khai kiểm soát an ninh trật tự, cư trú tại các huyện đảo		
			(2) Mô hình phát triển du lịch, nghỉ dưỡng gắn với biển đảo, các dịch vụ giải trí ven biển như lướt ván, thuyền buồm...; ưu tiên phát triển du lịch đẳng cấp		
			(3) Đẩy mạnh du lịch sinh thái, khám phá		

PHỤ LỤC BỘ CHỈ SỐ DVC 63 ĐỊA PHƯƠNG

STT	Địa phương	Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử			TỶ LỆ HỒ SƠ TTHC SỐ HÓA HỒ SƠ. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC			TỶ LỆ KHAI THÁC. SỬ DỤNG LẠI THÔNG TIN. DỮ LIỆU SỐ HÓA			SỐ LƯỢNG TÀI KHOẢN CÔNG DVCQG ĐƯỢC XÁC THỰC VỚI CSDL QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ		
		Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh
1	An Giang	78.52	74.45	-4.07	74.23	71.27	-2.96	0.01	0.19	0.18	912,159	912,159	0
2	Bà Rịa-Vũng Tàu	62.13	46.56	-15.57	43.82	29.69	-14.13	0	0	0	912,159	912,159	0
3	Bạc Liêu	6.18	6.45	0.27	4.63	4.66	0.03	0	0	0	912,159	912,159	0
4	Bắc Giang	55.8	79.7	23.9	55.48	79.34	23.86	83.58	86.83	3.25	912,159	912,159	0
5	Bắc Kạn	84.54	76.37	-8.17	74.93	67.53	-7.4	0	0	0	912,159	912,159	0
6	Bắc Ninh	61.06	51.09	-9.97	46.37	36.6	-9.77	0.001	0.001	0	912,159	912,159	0
7	Bến Tre	77.78	73.63	-4.15	67.05	63.09	-3.96	0.03	0.01	-0.02	912,159	912,159	0
8	Bình Dương	87.87	76.57	-11.3	73.66	64.59	-9.07	22.09	20.43	-1.66	912,159	912,159	0
9	Bình Định	83.4	64.26	-19.14	82.83	63.69	-19.14	40.25	19.97	-20.28	912,159	912,159	0
10	Bình Phước	80.46	68.69	-11.77	67.38	61.69	-5.69	65.89	72.05	6.16	912,159	912,159	0
11	Bình Thuận	70.78	63.07	-7.71	44.6	43.03	-1.57	0.01	0.09	0.08	912,159	912,159	0
12	Cà Mau	84.06	60.1	-23.96	81.55	57.63	-23.92	74.77	59.34	-15.43	912,159	912,159	0
13	Cao Bằng	68.58	76.08	7.5	64.47	72.35	7.88	0	0	0	912,159	912,159	0
14	Cần Thơ	75.04	61.75	13.29	66.25	57.45	-8.8	6.48	7.53	1.05	912,159	912,159	0
15	TP. Đà Nẵng	36.07	19.46	-16.61	35.13	19.15	-15.98	0	0	0	912,159	912,159	0
16	Đắk Lắk	81.06	67.84	-13.22	73.06	60.23	-12.83	0	0	0	912,159	912,159	0
17	Đắk Nông	10.66	8.41	-2.25	10.01	7.19	-2.82	0.01	0.01	0	912,159	912,159	0
18	Điện Biên	50.38	65.23	14.85	49.6	64.56	14.96	0	0	0	912,159	912,159	0
19	Đồng Nai	27.72	17.27	-10.45	25.25	15.38	-9.87	0.02	0.02	0	912,159	912,159	0
20	Đồng Tháp	65.65	58.89	-6.76	55.07	50.46	-4.61	1.41	4.21	2.8	912,159	912,159	0
21	Gia Lai	50.62	44.7	-5.92	41.19	39.3	-1.89	0	0	0	912,159	912,159	0
22	Hà Giang	81.24	69.06	-12.18	76.46	61.25	-15.21	0	0	0	912,159	912,159	0
23	Hà Nam	77.63	73.6	-4.03	76.4	73.19	-3.21	0.03	0.11	0.08	912,159	912,159	0
24	TP. Hà Nội	11.4	8.96	-2.44	10.62	7.91	-2.71	28.55	30.86	2.31	912,159	912,159	0
25	Hà Tĩnh	68.03	61.14	-6.89	64.09	58.02	-6.07	0.26	0.39	0.13	912,159	912,159	0
26	Hải Dương	87.7	84.94	-2.76	85.25	83.24	-2.01	0	0	0	912,159	912,159	0
27	TP. Hải Phòng	66.76	62.73	-4.03	61.46	59.34	-2.12	0.05	0.06	0.01	912,159	912,159	0

STT	Địa phương	Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử			TỶ LỆ HỒ SƠ TTHC SỐ HÓA HỒ SƠ. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC			TỶ LỆ KHAI THÁC. SỬ DỤNG LẠI THÔNG TIN. DỮ LIỆU SỐ HÓA			SỐ LƯỢNG TÀI KHOẢN CÔNG DVCQG ĐƯỢC XÁC THỰC VỚI CSDL QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ		
		Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh
28	Hậu Giang	20.27	17.21	-3.06	18.62	16.29	-2.33	0	0	0	912,159	912,159	0
29	Hoà Bình	60.02	56.03	-3.99	58.98	55.93	-3.05	0	0	0	912,159	912,159	0
30	Hưng Yên	92.03	91.05	-0.98	90.94	89.93	-1.01	0.15	0.13	-0.02	912,159	912,159	0
31	Kiên Giang	64.6	60.38	-4.22	62.93	58.9	-4.03	0.01	0.01	0	912,159	912,159	0
32	Kon Tum	60.33	55.91	-4.42	53.9	49.89	-4.01	0.07	0.12	0.05	912,159	912,159	0
33	Khánh Hoà	77.74	47.39	-30.35	67.07	41.56	-25.51	1.65	1.54	-0.11	912,159	912,159	0
34	Lai Châu	45.46	39.25	-6.21	44.89	49.8	4.91	0.01	0.12	0.11	912,159	912,159	0
35	Lạng Sơn	79.76	77.82	-1.94	77.02	75.16	-1.86	0	0	0	912,159	912,159	0
36	Lào Cai	74.56	70.87	-3.69	69.05	67.4	-1.65	0	0	0	912,159	912,159	0
37	Lâm Đồng	86.87	85.78	-1.09	80.02	79.12	-0.9	0	0	0	912,159	912,159	0
38	Long an	74.46	68.63	-5.83	74.24	68.1	-6.14	0	0	0	912,159	912,159	0
39	Nam Định	75.5	71.66	-3.84	73.09	70.77	-2.32	0	0	0	912,159	912,159	0
40	Ninh Bình	77.89	75.8	-2.09	71.79	69.99	-1.8	0	0	0	912,159	912,159	0
41	Ninh Thuận	47.5	22.19	-25.31	47.22	21.88	-25.34	0	0	0	912,159	912,159	0
42	Nghệ An	79.19	75.77	-3.42	71.21	69.12	-2.09	0	0	0	912,159	912,159	0
43	Phú Thọ	83.29	80.07	-3.22	72.48	69.52	-2.96	69.52	0	-69.52	912,159	912,159	0
44	Phú Yên	62.26	29.08	-33.18	52.82	22.8	-30.02	0	0	0	912,159	912,159	0
45	Quảng Bình	68.52	61.63	-6.89	48.12	41.37	-6.75	3.52	1.45	-2.07	912,159	912,159	0
46	Quảng Nam	81.13	74.65	-6.48	70.41	63.37	-7.04	0	0	0	912,159	912,159	0
47	Quảng Ninh	13.06	12.91	-0.15	11.58	11.4	-0.18	81.93	82.78	0.85	912,159	912,159	0
48	Quảng Ngãi	76.23	64.51	-11.72	72.5	62.43	-10.07	0.05	0.03	-0.02	912,159	912,159	0
49	Quảng Trị	79.18	78.76	-0.42	76.49	75.27	-1.22	0	0	0	912,159	912,159	0
50	Sóc Trăng	11.39	16.21	4.82	9.06	13.6	4.54	42.92	34.42	-8.5	912,159	912,159	0
51	Sơn La	58.87	57.56	-1.31	57.1	55.23	-1.87	0	0	0	912,159	912,159	0
52	Tây Ninh	63.82	61.29	-2.53	59.97	58.36	-1.61	0	0	0	912,159	912,159	0
53	Tiền Giang	41.22	30.75	-10.47	31.44	24.73	-6.71	0	0	0	912,159	912,159	0
54	TP. Hồ Chí Minh	68.08	45.14	-22.94	40.46	40.46	0	0	0	0.05	912,159	912,159	0
55	Tuyên Quang	85.07	83.39	-1.68	83.26	81.46	-1.8	0	0	0	912,159	912,159	0
56	Thái Bình	71.86	75.84	3.98	65.67	70.71	5.04	0	0	0	912,159	912,159	0

STT	Địa phương	Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử			TỶ LỆ HỒ SƠ TTHC SỐ HÓA HỒ SƠ. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC			TỶ LỆ KHAI THÁC. SỬ DỤNG LẠI THÔNG TIN. DỮ LIỆU SỐ HÓA			SỐ LƯỢNG TÀI KHOẢN CÔNG DVCQG ĐƯỢC XÁC THỰC VỚI CSDL QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ		
		Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh
57	Thái Nguyên	76.17	70.7	-5.47	74.18	68.06	-6.12	77.57	75.58	-1.99	912,159	912,159	0
58	Thanh Hoá	89.75	91.6	1.85	87.15	88.71	1.56	69.2	34.76	-34.44	912,159	912,159	0
59	Thừa thiên - Huế	41.17	33.58	-7.59	38.31	31.18	-7.13	0	0	0	912,159	912,159	0
60	Trà Vinh	78.27	69.76	-8.51	48.73	41.48	-7.25	0	0	0	912,159	912,159	0
61	Vĩnh Long	63.12	49.3	-13.82	60.88	47.68	-13.2	0	0	0	912,159	912,159	0
62	Vĩnh Phúc	65.48	55.09	-10.39	63.59	53.53	-10.06	0.06	0.82	0.76	912,159	912,159	0
63	Yên Bái	73.26	73.92	0.66	72.15	72.64	0.49	1.98	1.54	-0.44	912,159	912,159	0

PHỤ LỤC NHIỆM VỤ CÒN TỒN TẠI CỦA ĐỀ ÁN 06/CP

ính đến ngày 22/5/2024, còn 37 nhiệm vụ chậm muộn, trong đó
 9 nhiệm vụ chậm muộn từ 2023 chuyển sang
 1 nhiệm vụ chậm muộn từ tháng 01/2024
 5 nhiệm vụ chậm muộn từ tháng 03/2024
 2 nhiệm vụ chậm muộn từ tháng 04/2024

T	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
SA NHIỆM VỤ CHẬM MUỘN TRONG QUÁ TRÌNH ĐỀ ÁN						
15 Nhiệm vụ cũ từ đề án tại các Bộ, ngành						
	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao	Năm 2022	Chưa hoàn thành	2023 chuyển sang
	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ	Năm 2022		2023 chuyển sang
	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ	Năm 2022	Chưa hoàn thành	2023 chuyển sang
	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao	Tháng 4/2022	Chưa hoàn thành	2023 chuyển sang
	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành	2023 chuyển sang
	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành	2023 chuyển sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
7	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành	2023 chuyển sang
8	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp	Tháng 6/2023	Chưa hoàn thành - Bộ Tư pháp đã hoàn thành kết nối phần mềm thuộc các lĩnh vực: lý lịch tư pháp, quốc tịch, thi hành án dân sự (cụ thể: Ngày 01/4/2024, Cục C06 - Bộ Công an đã có Văn bản số 2577/C06-TTDLDC về việc hoàn tất thủ tục kết nối chia sẻ, khai thác thông tin giữa CSDL quốc gia về dân cư với các phần mềm chuyên ngành của Bộ Tư pháp. Theo đó, Bộ Tư pháp đã điều chỉnh các Phần mềm: Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp; Phần mềm quản lý quốc tịch; Phần mềm quản lý quá trình thụ lý thi hành án dân sự. Đến nay các Phần mềm, cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp; Phần mềm quản lý quốc tịch; Phần mềm quản lý quá trình thụ lý thi hành án dân sự được kết nối khai thác dữ liệu từ CSDL quốc gia về dân cư). - Hiện nay, Bộ Tư pháp chỉ còn 02 phần mềm chưa hoàn thành kết nối thuộc 02 lĩnh vực: Xử lý vi phạm hành chính và Công chứng.	2023 chuyển sang
B. NHIỆM VỤ THEO CÁC CHI THỊ, NGHỊ QUYẾT VÀ VĂN BẢN CỦA T. C. T. T. K. Đ. A.						
1. Nhiệm vụ chung của các cơ sở ngành, địa phương						
1	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45 ngày 08/4/2020 và Nghị định 107 ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định	- Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023 - Công văn 452/TTg-KSTT ngày 26/5/2023 - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ		Chưa hoàn thành Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại địa phương đạt 54,71%; tại Bộ, ngành đạt 50,22%	2023 chuyển sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
2	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	- Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 - Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 - Thông báo 74/TB-VPCP ngày 14/3/2023 - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, VPCP	Tháng 6/2023	Chưa hoàn thành. 06/22 Bộ, Cơ quan ngang Bộ chưa đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống, gồm: Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Dân tộc	2023 chuyển sang
3	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ	Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg	Bộ Công thương, Tập đoàn điện lực Việt Nam có điểm đánh giá Khá, 06 Bộ, ngành có điểm đánh giá Trung bình, 11 Bộ, cơ quan có điểm đánh giá Dưới trung bình; 03 địa phương có điểm đánh giá Tốt (Bình Định, Thái Nguyên, Cà Mau), 28 địa phương có điểm Khá, 29 địa phương có điểm đánh giá Trung bình và 03 địa phương có điểm đánh giá Dưới trung bình.	2023 chuyển sang
4	Thực hiện công bố, công khai, minh bạch đầy đủ TTHC theo quy định; Hoàn thành trước 15/12/2023 việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trên toàn quốc. 100% Hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương phải được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC và phải liên thông, đồng bộ với Cổng DVCQG để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ, ngành, địa phương	15/12/2023	07 bộ, ngành chưa hoàn thành, gồm: Ngoại giao, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Ủy ban dân tộc, Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.	2023 chuyển sang
5	Hoàn thành kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ, ngành, địa phương	15/12/2023	10 bộ, ngành và 05 UBND địa phương (Công an, Ngoại giao, Tài chính, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và công nghệ, Giáo dục và đào tạo, BHXH Việt Nam, Tập đoàn điện lực Việt Nam; Bắc Kạn, Bạc Liêu, Đắk Nông, Đồng Nai, Phú Yên.)	2023 chuyển sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
6	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024	Quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/2/2024	Các bộ, ngành	Tháng 3/2024	Hoàn thành trong tháng 3 đối với những TTHC sau: - Bộ KHĐT: Nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế	Chậm muộn của tháng 3/2024
7	Khẩn trương xây dựng lộ trình thực hiện chi tiết đối với việc thực hiện số hóa dữ liệu có thông tin liên quan đến thực hiện DVC theo Đề án 06 và các dịch vụ công được người dân sử dụng nhiều nhất, báo cáo Tổ công tác kết quả trong tháng 4/2024.	Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải; Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Tòa án nhân dân, Ban Tổ chức Trung ương	Tháng 4/2024	Chưa hoàn thành	Tháng 4/2024
8	Dự kiến di chuyển hạ tầng cũ lên vùng dùng chung của Trung tâm dữ liệu quốc gia khẩn trương phối hợp Bộ Công an xây dựng phương án, lộ trình chi tiết chuyển hạ tầng	Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024	Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Kiểm toán nhà nước	Tháng 4/2024	Bộ Giao thông vận tải, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã hoàn thành, còn Kiểm toán nhà nước đơn vị chưa hoàn thành	Tháng 4/2024
9	Rà soát, phối hợp với đơn vị thường trực Bộ Công an (C06) để xây dựng phương án, lộ trình di chuyển quyết định hình thức sử dụng dịch vụ điện toán đám mây của Trung tâm dữ liệu quốc gia, gửi về Tổ công tác hoàn thành trong tháng 4/2024.	Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Trung ương Đoàn TNCS, Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội; Bộ Công thương, Bộ Y tế	Tháng 4/2024	Chưa hoàn thành	Tháng 4/2024
D. Nhiệm vụ của Thủ tướng và các bộ, ngành						

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
1	Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông "Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí" theo trình tự, thủ tục rút gọn.	Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024 Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Văn phòng Chính phủ	Tháng 4/2024	Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức buổi làm việc với các bộ, cơ quan liên quan, từ đó tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trước khi xin ý kiến thành viên Chính phủ	Tháng 4/2024
2	Triển khai 02 dịch vụ công liên thông "Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí"	- Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022 - Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022 - Nghị quyết số 85/NQ-CP	Bộ Y tế, Bộ Tư pháp		- Bộ Tư pháp: + Thông tin quê quán do Bộ Tư pháp gửi đang là trường "text" (không phải theo danh mục địa giới hành chính) trong khi phần mềm dân cư, liên thông đang quy định theo danh mục, dẫn đến khi đồng bộ thông tin quê quán sang hệ thống Bộ Công an hệ thống không hiển thị thông tin quê quán. + Phần mềm hộ tịch vẫn còn tình trạng lỗi chữ ký số. - Bộ Y tế: Hiện còn nhiều bệnh viện vẫn thực hiện cấp giấy chứng sinh theo mẫu cũ. Ngày 12/4/2024, Bộ Y tế đã ban hành Công văn số 1905/BYT-BMTE đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố, các Bệnh viện trực thuộc Bộ, các cơ sở y tế bộ, ngành, cơ sở y tế tư nhân có cung cấp dịch vụ đỡ đẻ báo cáo thực trạng triển khai thực hiện cấp, sử dụng Giấy chứng sinh, liên thông Giấy chứng sinh của các đơn vị. Đồng thời yêu cầu rà soát, chấn chỉnh việc cấp Giấy chứng sinh theo đúng mẫu quy định của Bộ Y tế.	Chậm muộn của tháng 1/2024
3	Phối hợp với Bộ Công an tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID	- Công văn 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023 - Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023 - Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Y tế phối hợp Bộ công an	11/2023	Chưa hoàn thành - Đã thực hiện kết nối liên thông dữ liệu khám chữa bệnh từ năm 2021 của 560 cơ sở Y tế công lập và ngoài công lập lên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử Thành phố Hà Nội. Thành phố đã khởi tạo trên 8,4 triệu đối tượng từ Hệ thống Tiêm chủng Vắc xin Phòng COVID-19 và phần mềm Quản lý Khám chữa bệnh, Tiêm chủng Quốc gia. Hiện đã hoàn thành kết nối chính thức hệ thống hồ sơ sức khỏe Thành phố với CSDL quốc gia về dân cư để xác minh, làm sạch dữ liệu người dân (tiến độ làm sạch 50.000 - 500.000 người dân/1 ngày) - UBND TP. Hà Nội sẽ chủ động hướng dẫn cho người dân trên địa bàn Thành phố. Bộ Y tế sẽ xây dựng hướng dẫn chung trên toàn quốc dự kiến trong tháng 6	2023 chuyển sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
4	Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ hướng dẫn mô hình, chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, thực hiện thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia	- Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 - Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024	Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Quý I/2024	Bộ Tài chính chưa hoàn thành hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu nên các bộ ngành chưa triển khai thực hiện được nhiệm vụ này	Chậm muộn của tháng 3/2024
5	Quy định các nội dung thông tin trong sổ sức khỏe điện tử; nghiên cứu, trình Chính phủ quy định việc tích hợp thông tin sức khỏe trên ứng dụng VneID trong quá trình xây dựng Nghị định quy định quản lý dữ liệu y tế; báo cáo Chính phủ về việc thí điểm các cơ sở khám bệnh chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế.	Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024 Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Bộ Y tế	Tháng 4/2024	- Đã xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc tích hợp thông tin sức khỏe trên ứng dụng VneID; - Có Công văn số 1335/BYT-KCB ngày 21/3/2024 trả lời UBND TP Hà Nội và BHXH Việt Nam về việc thí điểm các cơ sở khám, chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. - Trong thời gian tới sẽ có báo cáo TTgCP về nội dung triển khai thí điểm	Tháng 4/2024
6	Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính	Tháng 12/2023	- Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành đề cương định mức, đang khảo sát các thủ tục hành chính để xây dựng định mức chi tiết. - Thời gian tới, Bộ TTTT sẽ hoàn thiện dự thảo định mức, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thẩm quyền ban hành định mức trong tháng 5/2024.	2023 chuyển sang
7	Hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	15/12/2023	Tính đến tháng 5/2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành tích hợp tính năng ký số trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của 59/63 địa phương (còn 04 địa phương chưa tích hợp là Bạc Liêu, Hà Giang, Khánh Hòa, Bến Tre) và 06/22 bộ ngành (Bộ Giao thông và Vận tải; Bộ Tư pháp; Bộ Nội vụ; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và công nghệ).	2023 chuyển sang

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
8	Đánh giá hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước và tích hợp, đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công quốc gia	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	01/12/2023	- Ngày 03/5/2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 1689/BTTTT-CĐSQG gửi Văn phòng Chính phủ đề nghị phối hợp trong việc tích hợp, đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công quốc gia. - Ngày 08/5/2024, Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Chuyển đổi số quốc gia) sẽ làm việc trực tiếp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ về các nội dung phối hợp.	2023 chuyển sang
9	Khẩn trương chỉ đạo triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lǎm để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không để phát sinh thêm các điểm lǎm sóng mới	Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 3/2024	- Đã xóa lǎm sóng 2.233/3.283 thôn (tính đến 30/11/2023). Còn lại 1050 thôn chưa được phủ sóng, trong đó có 815 thôn thuộc phạm vi hỗ trợ của Quỹ VTCI (Bộ TTTT đang tổ chức đấu thầu để phủ sóng 312 thôn) và 235 thôn nằm ngoài phạm vi hỗ trợ của Quỹ VTCI. - Bộ TTTT đang xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT để đảm bảo cơ sở pháp lý cho lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu phủ sóng thôn, bản lǎm sóng. Trên cơ sở đó, Bộ TTTT thực hiện thủ tục đấu thầu theo quy định. - Dự kiến tháng 4/2024 ban hành Thông tư sửa đổi Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT; Tháng 6/2024 hoàn thành phủ sóng 100% thôn, bản lǎm sóng.	Chậm muộn của tháng 3/2024
10	Tập trung kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu của 100% thủ tục hành chính đang thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng dịch vụ công quốc gia tạo thuận lợi cho tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa; kiểm soát chặt chẽ thu thuế, chống thất thu thuế, hoàn thuế trên môi trường số	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Tài chính chủ trì phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, VPCP	15/12/2023	Đang xây dựng kế hoạch thực hiện để gửi VPCP (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính) về lộ trình thực hiện cụ thể	2023 chuyển sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
11	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (phí, lệ phí, viện phí, học phí...), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước	- Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 - Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024 - Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024	Bộ Tài chính phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan	Quý I/2024	Đã hoàn thiện dự thảo Công văn hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, đối soát, hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC, DVC đã nộp vào ngân sách nhà nước và có công văn số 4301/BTC-KBNN ngày 25/4/2024 đề nghị các bộ, ngành có liên quan tham gia ý kiến trước ngày 02/5/2024.	Chậm muộn của tháng 3/2024
12	Rà soát, lập phương án phân bổ tiếp các khoản chi của ngân sách trung ương năm 2024 chưa phân bổ đầu năm cho các Bộ, cơ quan trung ương để thực hiện mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó có các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06; báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái trước trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trong tháng 3 năm 2024, giao dự toán cho các bộ, cơ quan thực hiện	Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024 - Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024 - Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Bộ Tài chính	Tháng 4/2024	BTC đã ban hành công văn số 4193/BTC-NSNN ngày 22/4/2024 hướng dẫn bộ ngành rà soát, báo cáo nhu cầu về kinh phí triển khai Đề án 06 trong năm 2024	Tháng 4/2024
13	Nghiên cứu văn bản số 1812/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 25/3/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chính phủ phương án bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương từ ngân sách Trung ương để thực hiện nhiệm vụ tăng cường quản lý đối với đất đai	Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Bộ Tài chính	Tháng 4/2024		Tháng 4/2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
14	Khẩn trương tổng hợp, báo cáo Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 tương ứng với số vốn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương chưa phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án đến ngày 15 tháng 5 năm 2024 (không bao gồm số vốn dự kiến giao để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn của bộ, cơ quan trung ương chỉ có 01 dự án trong năm kế hoạch, vốn dự kiến bố trí cho nhiệm vụ, dự án đang trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025) để điều chuyển, bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khác có nhu cầu bổ sung vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nhiệm vụ, dự án	Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024 Nghị quyết 65/NQ-CP ngày 07/5/2024	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	31/3/2024	Đã có công văn số 2561/BC-BKHĐT ngày 07/4/2024 hướng dẫn địa phương đề xuất	Tháng 3/2024
15	Nghiên cứu, thực hiện định danh đối với hoạt động vận chuyển và cơ chế giám sát hoạt động vận chuyển	Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 4/2024	Bộ GTVT đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn nghiên cứu phương án triển khai, Bộ GTVT dự kiến báo cáo Tổ công tác trong tháng 5/2024	Tháng 4/2024
16	Xây dựng phương án thực hiện định danh thông tin sàn giao dịch TMĐT, cá nhân kinh doanh trên sàn giao dịch để thống nhất phương án quản lý, truy thu thuế,	Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024 Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Bộ Công thương phối hợp Bộ Công an	Tháng 4/2024		Tháng 4/2024
17	Triển khai thí điểm hồ sơ sức khỏe điện tử tại 07 địa phương Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Ninh; thí điểm chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội phục vụ công tác quản lý nhà nước và lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn.	Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024 Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam phối hợp Bộ y tế và 07 địa phương	Tháng 4/2024		Tháng 4/2024
11. Nhiệm vụ và các địa phương						

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
1	Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện	- Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	UBND các tỉnh/thành phố phối hợp Bộ Tài chính	Tháng 6/2023	Còn 04 địa phương chưa ban hành (Đắk Nông, Cần Thơ, Kiên Giang, Tây Ninh)	2023 chuyển sang
2	Nghiên cứu 17 nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 Chính phủ triển khai trên địa bàn Thành phố Hà Nội kèm theo Báo cáo số 2551/TCTTKĐA ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Tổ công tác Đề án 06 để lựa chọn, tổ chức triển khai áp dụng phù hợp với tình hình địa bàn, thúc đẩy Đề án 06 gắn theo 05 nhóm (pháp lý - hạ tầng - an ninh, an toàn - dữ liệu - nguồn lực). Khẩn trương rà soát, triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí	- Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024 - Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024	UBND các tỉnh, thành phố	Tháng 4/2024	UBND tỉnh Quảng Ninh và TP HCM đã đăng ký mô hình triển khai theo kinh nghiệm của UBND thành phố Hà Nội	Tháng 4/2024
3	Khẩn trương rà soát, triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cắt giảm thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí	Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024	UBND TP. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Bình Dương, Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh, Kiên Giang	Tháng 4/2024		Tháng 4/2024

PHỤ LỤC BỘ CHỈ SỐ DVC CÁC BỘ NGÀNH

STT	Địa phương	Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử			TỶ LỆ HỒ SƠ TTHC SỐ HÓA HỒ SƠ, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC			TỶ LỆ KHAI THÁC, SỬ DỤNG LẠI THÔNG TIN, DỮ LIỆU SỐ HÓA			SỐ LƯỢNG TÀI KHOẢN CÔNG DVCQG ĐƯỢC XÁC THỰC VỚI CSDL QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ		
		Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh	Tháng 4	Tháng 5	Chênh
1	Bộ Công an	2.78	2.75	-0.03	2.86	2.74	-0.12	5.95	6.23	0.28	912,161	912,162	1
2	Bộ Công thương	17.32	0	-17.32	17.1	0	-17.1	0	0	0	912,164	912,166	2
3	Bộ Giáo dục và đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,168	912,168	0
4	Bộ Giao thông và vận tải	35.91	28.53	-7.38	35.91	28.53	-7.38	0	0	0	912,168	912,169	1
5	Bộ Kế hoạch và đầu tư	19.23	0	-19.23	19.23	0	-19.23	0	0	0	912,168	912,170	2
6	Bộ Khoa học và công nghệ	11.76	16.98	5.22	11.76	15.12	3.36	0	0	0	912,170	912,170	0
7	Bộ Lao động thương binh xã hội	43.86	23.6	-20.26	41.45	22.13	-19.32	0	0	0	912,171	912,171	0
8	Bộ Ngoại giao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,172	912,172	0
9	Bộ Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,173	912,173	0
10	Bộ Nông nghiệp	13.35	1.66	-11.69	13.35	1.66	-11.69	0	0	0	912,173	912,173	0
11	Bộ Quốc phòng	76.53	0.21	-76.32	76.53	0.04	-76.49	0	0	0	192,176	192,176	0
12	Bộ Tài chính	97.67	99.78	2.11	97.67	99.78	2.11	0	0	0	192,176	192,176	0
13	Bộ Tài nguyên và môi trường	9.97	0.36	-9.61	0	0	0	0	0	0	192,177	192,177	0
14	Bộ Thông tin truyền thông	58.54	31.64	-26.9	58.42	31.64	-26.78	0	0	0	192,177	192,177	0
15	Bộ Tư pháp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,177	912,177	0
16	Bộ Văn hoá Thể thao du lịch	12.52	1.61	-10.91	12.33	1.61	-10.72	27.98	80.65	52.67	912,178	912,178	0
17	Bộ Xây dựng	53.31	1.64	-51.67	53.24	1.64	-51.6	0.06	0	-0.06	912,179	912,180	1
18	Bộ Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,180	912,181	1
19	BHXH	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,180	912,181	1
20	Ngân hàng nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,180	912,181	1
21	Tập đoàn điện lực	86.91	44.63	-42.28	86.91	44.63	-42.28	0	0	0	912,182	912,183	1
22	VPCP	0	0	0	0	0	0	0	0	0	912,183	912,183	0